

Số 93.18/NQ - HĐQT

Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG HÀ**

"Về việc thông qua nội dung các chương trình chuẩn bị trình trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2018"

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hoàng Hà.
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 17/4/2018.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều I. Thông qua các nội dung chuẩn bị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 gồm:**

1. Chương trình; Quy chế tổ chức tổ chức Đại hội đồng CĐ thường niên 2018; Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023;
2. Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư các cổ đông;
3. Báo cáo về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2017, kế hoạch năm 2018 và báo cáo nhiệm kỳ 2013-2018;
4. Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán;
5. Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2018;
6. Tờ trình về thù lao của HĐQT, BKS năm 2018;
7. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018;
8. Tờ trình về việc chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc năm 2018;
9. Tờ trình về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ năm 2017;
10. Tờ trình về việc chi trả cổ tức năm 2016, năm 2017 bằng cổ phiếu;
11. Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý công ty của HĐQT, ban tổng giám đốc trong năm tài chính năm 2017;

(Tài liệu kèm theo)

**Tỷ lệ biểu quyết thông qua các nội dung trên: 100% đồng ý**

**Điều II. Điều khoản thi hành**

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban tổng giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.



**QUY CHẾ TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG HÀ**  
(Dự thảo)

**CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Hoàng Hà (sau đây gọi tắt là “Công ty”).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 2: Đối tượng áp dụng**

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI****Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông****3.1 Điều kiện tham dự**

Toàn bộ cổ đông theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày đăng ký cuối cùng 11/04/2018 được quyền tham gia đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

**3.2 Quyền của các cổ đông/người được ủy quyền hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:**

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông hoặc trả lời bằng văn bản (nếu điều kiện thời gian không cho phép).
- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu bầu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;

• Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;

• Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng;

### **3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội**

• Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty;

• Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

• Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

• Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức, Chủ tọa và Thư ký**

**5.1** Hội đồng Quản trị đề cử Đoàn Chủ tọa để Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì người có chức vụ cao nhất công ty sẽ làm chủ tọa.

**5.2** Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

**5.3** Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

**5.4** Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

• Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

• Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

**5.5** Ban thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

## **CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 6: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

### **Điều 7: Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

**7.1** Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung do HĐQT và BKS trình bày.

**7.2** Đại hội đồng cổ đông sẽ được tổ chức làm một buổi (chính thức)

**7.3** Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Hoàng Hà theo nguyên tắc và thể lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết các vấn đề sau:
  - Thông qua lựa chọn Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu.
  - Thông qua chương trình nghị sự sau khi khai mạc, Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử của Đại hội.
  - Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội.
2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình của HĐQT và BKS
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Hoàng Hà, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.
4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: Mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu. Mỗi cổ đông được phát 01 phiếu biểu quyết. Việc thu và kiểm phiếu biểu quyết do ban kiểm phiếu thực hiện.
5. Kết quả biểu quyết đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.
6. Quy định về phiếu không hợp lệ:  
Các phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là phiếu không hợp lệ:
  - Phiếu không do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
  - Phiếu rách, không còn nguyên vẹn không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát kiểm phiếu;
  - Phiếu để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời 2 phương án trở lên.

### **CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

#### **Điều 8: Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận, các vấn đề khác tỷ lệ này là 51%.

#### **Điều 9: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

**CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 10: Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm 5 chương 10 điều, có hiệu lực khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty cổ phần Hoàng Hà ngày 28/04/2018.

Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Chủ tịch****Lưu Huy Hà**

**HHG****CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG HÀ**

Địa chỉ: Số 368 Lý Bôn - P. Tiên Phong - TP. Thái Bình

Điện thoại: 02276. 250 250; Fax: 02273. 846 908

Website: www.hoanghaco.com.vn

**QUY CHẾ BẦU CỬ  
THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2018-2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hoàng Hà.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hoàng Hà tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 theo các nội dung dưới đây:

**Điều 1: Mục tiêu bầu cử**

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 2: Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam ngày đăng ký cuối cùng 11/04/2018).

**Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

- Tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh nghiệp năm 2014
- Tiêu chuẩn thành viên BKS theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

**Điều 4: Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu****4.1. Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 4, khoản 5 Điều 24 Điều lệ Công ty Cổ phần Hoàng Hà):**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa cử bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### 4.2. Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 4, khoản 5 Điều 32 Điều lệ Công ty Cổ phần Hoàng Hà):

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

- Trường hợp các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### 4.3. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu

- Khoản 1, khoản 2 Điều 24 Điều lệ Công ty quy định số lượng thành viên HĐQT từ 03 đến 11 người, nhiệm kỳ 05 năm. Đại hội lần này, Hội đồng quản trị đề xuất số lượng thành viên HĐQT là 07 người.

- Khoản 1 Điều 32 Điều lệ Công ty quy định số lượng thành viên BKS từ 03 đến 05 người, nhiệm kỳ 05 năm. Đại hội lần này, Hội đồng quản trị đề xuất số lượng thành viên BKS là 03 người.

#### Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền được phát phiếu bầu HĐQT/BKS in theo mẫu thống nhất và được đánh mã số.

- Nội dung phiếu bầu được thể hiện mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu, tổng số phiếu bầu, danh sách ứng cử viên HĐQT hoặc BKS.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban bầu cử đổi phiếu khác.

- Cổ đông tiến hành bầu các thành viên HĐQT/BKS tối đa cho số lượng thành viên HĐQT/BKS được đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội.

#### Điều 6: Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3, Điều 114 Luật doanh nghiệp năm 2014

- Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng viên HĐQT, BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Hoàng Hà.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc nhân với số thành viên được bầu của BKS được đại hội cổ đông thông qua.

Ví dụ: Nếu Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu 7 thành viên HĐQT và 3 thành viên BKS thì tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông được xác định như sau:

✓ **Đối với bầu HĐQT:**

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 7

✓ **Đối với bầu BKS:**

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 3

- Mỗi cổ đông tham gia được phát một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.
- Cổ đông bầu thành viên HĐQT và BKS theo phương pháp sau: Bầu bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: Cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào ô trống của số ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền biểu quyết cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

#### **Điều 7: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo mẫu quy định của công ty, không có dấu của công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm người ngoài danh sách ứng cử viên đã được đại hội cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được đại hội thông qua.
- Cổ đông sử dụng phương pháp bầu khác.
- Phiếu bầu không ghi thông tin về cổ đông.

#### **Điều 8: Ban bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

##### **\* Ban bầu cử:**

- Ban bầu cử do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban bầu cử có trách nhiệm:
  - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu.
  - + Phát phiếu bầu cử;
  - + Tiến hành kiểm phiếu;
  - + Công bố kết quả bầu cử trước đại hội.
- Thành viên Ban bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.

##### **\* Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được trưởng ban bầu cử công bố trước Đại hội.

#### **Điều 9: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT/BKS**

- Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số quyền biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.



**Điều 10: Lập và công bố biên bản kiểm phiếu**

- Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham dự dự họp (theo phương pháp bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS.
- Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước đại hội.

**Điều 11: Những khiếu nại và hiệu lực thi hành.**

- Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.
- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp đại hội cổ đông.
- Quy chế này được đọc công khai trước đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp trở lên thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Lưu Huy Hà**





Số 97.18/QĐ-HH

Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

"Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông"

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG HÀ

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Hoàng Hà
- Căn cứ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của HĐQT Công ty Cổ phần Hoàng Hà

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 gồm:

1. Ông Trương Quốc Khánh - Trưởng ban
2. Ông Bùi Mạnh Hùng - Thành viên
3. Ông Vũ Quang Minh - Thành viên

**Điều 2:** Các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ có giá trị đến hết thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Hoàng Hà./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lưu Huy Hà



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2017, kế hoạch năm 2018  
và báo cáo nhiệm kỳ 2013-2018

**Kính thưa Quý vị đại biểu,**  
**Kính thưa Quý cổ đông,**

HĐQT Công ty Cổ phần Hoàng Hà xin trình bày trước các Quý vị cổ đông Công ty về Báo cáo về thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty trong năm 2017, Kế hoạch kinh doanh của Công ty trong năm 2018 và hoạt động nhiệm kỳ 2013-2018 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2017**

**1. Tổng quan thị trường**

Năm 2017 có thể nói là một năm đặc biệt, nền kinh tế Việt Nam đang tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đạt kết quả toàn diện trên tất cả các lĩnh vực trong đó đạt và vượt 13/13 chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, tạo không khí phấn khởi trong đầu tư kinh doanh và toàn xã hội, củng cố niềm tin trong nhân dân. Nổi bật là tăng trưởng GDP 6,7% mức cao nhất trong 10 năm qua. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát.

Bên cạnh các hoạt động được ưu tiên phát triển, Ngành Giao thông Vận tải tiếp tục nhận được sự quan tâm đặc biệt của Chính phủ, của Bộ Giao thông Vận tải, đã có những giải pháp quyết liệt để ổn định hoạt động vận tải, đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, giảm phí và thời gian thu phí tại các trạm BOT, sắp xếp lại luồng tuyến và các bến xe. Trong năm 2017, Bộ Giao thông Vận tải đã tổ chức nhiều hội nghị lấy ý kiến trình Chính phủ để điều chỉnh những hạn chế, bất cập của Nghị định 86/2014/NĐ-CP ngày 10/09/2014 quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.... Tuy nhiên hoạt động vận tải, hệ thống luồng tuyến vẫn chưa được điều chỉnh phù hợp so với tình hình thực tế, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ, hiện tượng xe nhái thương hiệu, xe dù, xe hợp đồng trá hình vận chuyển khách theo tuyến cố định còn diễn ra phổ biến... Nhiều trạm thu phí cầu đường còn thu phí cỡ mức cao, đặt tại các vị trí không phù hợp..., điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Ngoài tình hình chung đó, Công ty của chúng ta còn phải đối mặt với những khó khăn khác đó là:

- Trên các tuyến từ Thái Bình đi bến xe Gia Lâm, Bến xe Yên Nghĩa, Hà Nội đều phải đi theo đường vành đai rất ít khách, trong khi đó mạng lưới thu gom khách phục vụ cho các tuyến cố định không thuận tiện. Đây cũng là nguyên nhân tạo điều kiện cho các xe dù, xe hợp đồng trá hình và bên cóc phát triển.

- Hệ thống đường giao thông trên Quốc lộ 10 đi Quảng Ninh, các tuyến xe buýt nội tỉnh trên các tuyến buýt 03 và 05 đi các huyện Hưng Hà, Thái Thụy có thời gian sửa chữa, nâng cấp quá dài, ảnh hưởng rất lớn đến thời gian và chất lượng phục vụ hành khách, làm tăng chi phí và giảm hiệu quả đầu tư.

- Với số lượng phương tiện gần 400 đầu xe các loại, nhu cầu sử dụng lực lượng lao động là rất lớn. Có những thời điểm trong năm, Công ty đã thiếu lực lượng lao động là lái xe và nhân viên phục vụ. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động chung của Công ty.

## 2. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2017

Stt	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tăng/giảm (%)
<b>I.</b>	<b>Tổng doanh thu</b> (Doanh thu từ hoạt động SXKD và thu nhập khác)	<b>330.092.037.691</b>	<b>353.684.661.554</b>	7,15
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	325.092.037.691	346.101.283.293	6,46
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính.	2.000.000.000	6.281.238.323	214,06
3	Doanh thu khác	3.000.000.000	1.302.139.938	-56,60
<b>II.</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>273.790.819.751</b>	<b>305.776.003.219</b>	11,68
1	Giá vốn hàng bán	243.770.097.285	271.119.137.544	11,22
2	Chi phí tài chính.	16.750.000.000	18.501.508.594	10,46
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.070.722.466	14.568.771.126	11,46
4	Chi phí khác	200.000.000	1.586.585.955	693,29
<b>III.</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>56.301.217.940</b>	<b>47.908.658.335</b>	-14,91
<b>IV.</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>11.260.243.588</b>	<b>9.764.369.809</b>	-13,28
<b>V.</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>45.040.974.352</b>	<b>38.144.288.526</b>	-15,31

## 3. Đánh giá về kết quả kinh doanh năm 2017

- Về doanh thu: Tăng 7,15% so với kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu tăng từ hoạt động kinh doanh bất động sản của dự án Trường Trung học phổ thông Chuyên Thái Bình cũ,

chiếm khoảng 25% tổng doanh thu. Ngoài ra còn có doanh thu từ việc thanh lý Hợp đồng hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư XNK Thăng Long để thoái vốn tại dự án Đường Kỳ Đồng kéo dài và hai dự án đối ứng; Nguồn thu từ việc cho đối tác mới thuê mặt bằng toàn bộ tầng 1 của tòa nhà thuê làm siêu thị Mediamart trong thời gian là 10 năm - Đây cũng được coi là nguồn thu ổn định của doanh nghiệp.

- Về chi phí: Tăng 11,68% so với kế hoạch chủ yếu là tăng từ chi phí của hoạt động mua xe bổ sung cho các dịch vụ vận tải khách của công ty như: xe tuyến cố định là 25 xe (loại xe 29 chỗ), mua xe phục vụ kinh doanh mua bán xe ô tô và chi phí đầu tư xây dựng nhà chờ đón trả khách. Tổng mức đầu tư trong năm là 50.827.774.053 đồng.

- Về lợi nhuận sau thuế giảm 15,31% so với kế hoạch là do một số nguyên nhân chủ yếu sau: Việc sắp xếp lại luồng tuyến vẫn chưa được điều chỉnh phù hợp so với tình hình thực tế, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ, hiện tượng xe nhái thương hiệu, xe dù, xe hợp đồng trá hình vận chuyển khách theo tuyến cố định còn diễn ra phổ biến... Nhiều trạm thu phí cầu đường còn thu phí ở mức cao, đặt tại các vị trí không phù hợp..., điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

#### **4. Các mặt công tác khác:**

##### **4.1. Giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác**

Hội đồng quản trị của công ty tổ chức họp định kỳ hàng quý theo quy định để thông qua kế hoạch sản xuất và kiểm soát tình hình hoạt động của ban Tổng giám đốc. Công việc điều hành của Ban tổng giám đốc trực tiếp thông qua các trưởng phòng phụ trách từng mảng công việc được giao, trực tiếp chỉ đạo, điều hành và xử lý kịp thời mọi hoạt động thường nhật của doanh nghiệp.

Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ điều hành Sản xuất kinh doanh, tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Tổ chức thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người lao động, đảm bảo nhân viên và các phương tiện hoạt động đầy đủ các điều kiện theo quy định của Pháp luật.

##### **4.2. Công tác tổ chức.**

- Tính đến ngày 31/12/2017, tổng số CB-CNV trong Công ty là 623 người; lương bình quân là 5,4 triệu đồng/người/tháng.

- Thời gian làm việc và các chế độ chính sách đối với người lao động được Công ty đảm bảo theo quy định. Đối với lực lượng lao động trực tiếp được trang bị các phương tiện, bảo hộ lao động, vệ sinh lao động phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Công tác bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... được công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

- Các hoạt động đoàn thể như tổ chức Công đoàn, Hội cựu chiến binh, Chi bộ Đảng được Công ty quan tâm và phát triển.

##### **4.3. Công tác đầu tư:**

Trong năm 2017, Công ty đã đầu tư và triển khai các Dự án sau:

- Tiếp tục thực hiện hợp đồng mua 100 xe ô tô 29 chỗ, nhãn hiệu Fuso Rosa phục vụ thay thế và tăng cường cho các tuyến cố định và xe Hợp đồng, trong năm 2016 đã nhận 50 xe,

năm 2017 nhận thêm 25 xe; Đại tu thân vỏ và hoán cải xe tuyến thành xe buýt là 32 xe; Xây dựng nhà chờ đón trả khách. Tổng giá trị đầu tư năm 2017 là: 50.827.774.053 đồng.

- Về dự án Trường THPT Chuyên Thái Bình cũ và Trụ sở tiếp công dân cũ của tỉnh Thái Bình đã thực hiện xây dựng xong phần cơ sở hạ tầng và thực hiện phân lô bán đất nền, trong năm 2017 đã bán được 90,8% trên tổng diện tích.

- Về Dự án liên danh với Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Thăng Long tại Dự án đường Kỳ Đồng kéo dài và hai Dự án đối ứng: Công ty đã thực hiện việc thoái toàn bộ vốn theo nội dung Nghị quyết HĐQT số 351.17/NQ-HĐQT ngày 21/8/2017.

- Về tình hình hoạt động của bến xe khách tại Trung tâm Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh vẫn được duy trì và hoạt động ổn định. Đây là dự án được Công ty liên kết với Công ty Cổ phần Bến xe khách Trung tâm Cẩm Phả, Quảng Ninh từ năm 2010 với tỷ lệ góp vốn chiếm 36,66% Vốn điều lệ. Lợi nhuận được phân chia cho Công ty Hoàng Hà trong năm 2017 là 1.045.709.244 đồng.

## **II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018**

### **2.1. Các chỉ tiêu chính**

- Tổng doanh thu: **328.263.655.000 đồng**
- Lợi nhuận sau thuế: **23.072.195.000 đồng.**

### **2.2. Các giải pháp cụ thể:**

Trong năm 2018 Công ty dự kiến chỉ tập trung duy trì các hoạt động kinh doanh chủ đạo hiện có như dịch vụ vận tải, dịch vụ Xưởng sửa chữa ô tô, cho thuê văn phòng, chuyển phát nhanh, kinh doanh xe ô tô và kinh doanh bất động sản phần còn lại của Dự án Trường Trung học phổ thông chuyên Thái Bình cũ. Ngoài ra, từ năm 2018 đến năm 2020 Công ty phải tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng Bến xe khách phía Tây thành phố Thái Bình theo tiêu chuẩn bến xe khách loại I.

Để thực hiện được kế hoạch này, Hội đồng Quản trị cần tăng cường chặt chẽ hơn nữa đối với ban Tổng giám đốc và yêu cầu thực hiện nghiêm một số giải pháp sau:

1. Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên, nâng cao ý thức chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật, nội quy, quy định của công ty. Nâng cao ý thức giữ gìn bảo quản phương tiện và ý thức, trách nhiệm đối với khách hàng.
2. Tập trung phát triển các hoạt động chủ đạo của doanh nghiệp. Nâng cao năng lực cạnh tranh, khai thác hiệu quả các mảng kinh doanh hiện có.
3. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát; siết chặt kỷ cương; Nâng cao tinh thần tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành ở từng vị trí công việc cụ thể.

4. Tập trung nguồn lực để đầu tư, xây dựng Bến xe khách phía Tây thành phố Thái Bình theo tiêu chuẩn bến xe khách loại I tại xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình đảm bảo chất lượng và tiến độ.

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2017 cũng như dự kiến trong năm tới doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc sẽ nỗ lực thực hiện đảm bảo kế hoạch năm 2018 này đặc biệt là triển khai đầu tư, xây dựng Bến xe khách phía Tây thành phố Thái Bình đảm bảo chất lượng và tiến độ. Rất mong nhận được sự chia sẻ, đóng góp ý kiến của quý vị cổ đông để doanh nghiệp ngày một hoàn thiện và phát triển.

### III. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2013-2018:

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2013-2018 như sau:

#### 3.1. VỀ NHÂN SỰ:

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 07 thành viên, gồm Chủ tịch HĐQT (do ông Lưu Huy Hà đảm nhiệm, kiêm tổng giám đốc), 01 phó chủ tịch HĐQT. Ngày 07/6/2013 ông Vũ Ngọc Anh đã có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT do điều kiện cá nhân và Hội đồng quản trị đã chấp thuận đơn xin từ nhiệm của ông Vũ Ngọc Anh. Căn cứ theo điều lệ tổ chức hoạt động của công ty quy định số lượng thành viên HĐQT từ 5-9 người nên số lượng thành viên HĐQT hiện tại là 06 người vẫn phù hợp và đảm bảo quy định. Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đã thông qua quyết định này.

#### 3.2. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:

**3.2.1. Kết quả sản xuất, kinh doanh của công ty nhiệm kỳ 2013-2018:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua Nghị quyết, trong đó có phương hướng sản xuất – kinh doanh nhiệm kỳ 2013-2018 cùng với các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm và giao cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các công việc trong kế hoạch. HĐQT đã xác định mục tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh và giao cho Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện. Đại hội đồng cổ đông thường niên đều cụ thể hóa các kế hoạch này thành các phương hướng hoạt động hàng năm và giao cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện.

Về kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ 2013-2018 thông qua một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị: 1.000 đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Vốn điều lệ	136.000.000	136.000.000	170.149.100	288.401.250	288.401.250
Tổng doanh thu	173.430.745	180.582.502	210.652.607	292.844.854	353.684.661
Tổng chi phí	171.455.112	174.313.004	168.825.164	241.976.983	305.776.003
Lợi nhuận sau thuế	1.975.633	6.269.498	33.083.100	40.620.911	38.144.288

#### 3.2.2. Về tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

- Trong nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp và thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp, thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng của các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đề ra. Đồng thời, HĐQT cũng đưa ra các chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ hoạt động thực tế của doanh nghiệp.

- Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập có đủ chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, Nghị quyết các cuộc họp HĐQT đều được công bố theo đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Các thành viên HĐQT có tinh thần đoàn kết đã thể hiện với tinh thần trách nhiệm và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ. Trong nhiệm kỳ, HĐQT công ty đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ 2013-2018 Hội đồng Quản trị cũng còn có một số những tồn tại, hạn chế sau:

- Trong công tác quản lý điều hành, ngoài các nguyên nhân khách quan như việc sắp xếp, điều chỉnh lại một số luồng tuyến trên các tuyến như Thái Bình - Hà Nội thì Ban điều hành chưa thực sự bám sát với tình hình thực tế để điều chỉnh một cách linh hoạt, kịp thời. Hiện tượng nhái thương hiệu trên tuyến Thái Bình – Quảng Ninh còn diễn ra khá nhiều, làm ảnh hưởng lớn đến uy tín cũng như doanh thu chung của Công ty.

- Chưa giám sát, kiểm soát một cách chặt chẽ hoạt động của các bộ phận, phòng ban, hiện tượng thất thoát doanh thu trên các tuyến buýt còn nhiều, điều động phương tiện chưa linh hoạt, nhiều chuyến xe khai thác không hiệu quả.

- Một số thành viên Hội đồng Quản trị chưa thực sự nhiệt tình theo sát các hoạt động của Công ty, các ý kiến tham gia trong cuộc họp còn hạn chế, chất lượng hoạt động của Hội đồng Quản trị chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường cũng như phát triển chung của Công ty.

#### **IV. Định hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023:**

Năm 2018 được dự báo khá lạc quan về tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu. Kinh tế Việt Nam năm 2018 được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng ổn định. Tuy nhiên, trong năm tới tình hình quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường, xu hướng bảo hộ và đưa sản xuất về trong nước của một số nước phát triển đang diễn ra sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến xuất khẩu và dòng vốn đầu tư vào Việt Nam. Đặc biệt, việc cắt giảm thuế xuất nhập khẩu trong khối ASEAN đối với nhiều mặt hàng, trong đó có ô tô sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới một số ngành sản xuất nếu các doanh nghiệp Việt Nam không nâng cao được năng lực cạnh tranh cả về giá cả và chất lượng sản phẩm.

Trước những khó khăn và thuận lợi nêu trên, HĐQT cần chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành kế hoạch năm 2018 và các năm tiếp theo của nhiệm kỳ 2018-2023 phấn đấu đạt mức tăng trưởng mỗi năm khoảng 10%.



Để đạt được những mục tiêu trên, trong nhiệm kỳ 2018-2023 HĐQT cần thống nhất tập trung thực hiện các giải pháp sau:

+ Ứng dụng và triển khai những tiến bộ khoa học vào công tác quản lý, điều hành hoạt động của doanh nghiệp, đầu tư phát triển nguồn nhân lực có chất lượng;

+ Nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển thương hiệu; tăng cường kiểm tra, giám sát; nâng cao ý thức giữ gìn bảo quản phương tiện, tài sản; điều hành hợp lý, linh hoạt nhằm giảm thiểu chi phí và tăng hiệu quả kinh doanh.

+ Tập trung nguồn lực để đầu tư, xây dựng Bến xe khách phía Tây thành phố Thái Bình theo tiêu chuẩn bến xe khách loại I đảm bảo chất lượng và tiến độ.

+ Đối với Công ty liên kết tại Quảng Ninh: Phải tăng cường công tác giám sát và khẩn trương tìm kiếm đối tác hoặc đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh vì đây là một dự án có nhiều tiềm năng và lợi thế tại Quảng Ninh.

### **Kính thưa Đại hội!**

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT về công tác quản lý kinh doanh trong năm 2017, báo cáo nhiệm kỳ 2013-2018 cũng như định hướng phát triển của Công ty trong nhiệm kỳ 2018-2023. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin trân trọng cảm ơn và xin kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
HOÀNG HÀ  
TP. THÁI BÌNH - T. THÁI BÌNH

Lưu Huy Hà

M.S.D.  
TP. THÁI BÌNH



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**VỀ VIỆC THÔNG QUA BCTC KIỂM TOÁN NĂM 2017**

**Kính thưa Quý cổ đông!**

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 như sau:

BCTC năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn tài chính Quốc Tế ( IFC).

IFC đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và HDQT Công ty cổ phần Hoàng Hà đã công bố thông tin theo đúng quy định. Với các chỉ tiêu như sau:

Các chỉ tiêu	Số tiền
<b>1. Tổng tài sản</b>	<b>568.691.275.859</b>
<b>2. Nợ phải trả</b>	<b>214.483.425.826</b>
<b>3. Vốn chủ sở hữu, trong đó:</b>	<b>354.207.850.033</b>
+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	288.401.250.000
+ Quỹ đầu tư phát triển	300.000.000
+ Thặng dư vốn cổ phần.	932.107.220
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	64.574.492.813
<b>4. Tổng doanh thu (D.thu bán hàng và CCDV + DT hoạt động tài chính + thu nhập khác)</b>	<b>353.684.661.554</b>
<b>5. Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán + chi phí tài chính + chi phí QLDN + Chi phí khác)</b>	<b>305.776.003.219</b>
<b>6. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>47.908.658.335</b>
<b>7. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>38.144.288.526</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



Lưu Huy Hà



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**VỀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018**

**Kính thưa Quý cổ đông!**

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận năm 2018 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tăng/ giảm (%)
<b>I. Tổng doanh thu</b>	<b>353.684.661.554</b>	<b>328.263.665.500</b>	<b>-7%</b>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	346.101.283.293	325.624.400.500	-6%
2. Doanh thu từ hoạt động tài chính.	6.281.238.323	1.863.091.000	-70%
3. Doanh thu khác	1.302.139.938	776.174.000	-40%
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>305.776.003.219</b>	<b>299.390.989.000</b>	<b>-2%</b>
1. Giá vốn hàng bán	271.119.137.544	265.648.635.000	-2%
2. Chi phí tài chính.	18.501.508.594	17.378.354.000	-6%
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.568.771.126	16.164.000.000	10%
4. Chi phí khác	1.586.585.955	200.000.000	-87%
<b>III. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>47.908.658.335</b>	<b>28.872.676.500</b>	<b>-39%</b>
<b>IV. Thuế TNDN</b>	<b>9.764.369.809</b>	<b>5.800.481.500</b>	<b>-40%</b>
<b>V. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>38.144.288.526</b>	<b>23.072.195.000</b>	<b>-39%</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
HOÀNG HÀ  
TP. THÁI BÌNH - T. THÁI BÌNH  
Lưu Huy Hà



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**VỀ THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**

**Kính thưa Quý cổ đông!**

Theo quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Hoàng Hà, căn cứ vào kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận năm 2018, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Hoàng Hà năm 2018 như sau:

**1. Đối với HĐQT:**

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng

**2. Đối với BKS:**

- Trưởng ban: 2.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS: 1.000.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.



Lưu Huy Hà



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2018**

**Kính thưa Quý cổ đông!**

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Hoàng Hà và các quy định khác của pháp luật. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Hoàng Hà theo tiêu chí lựa chọn như sau:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2018;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn và ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 và soát xét báo cáo tài chính bán niên của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**HOÀNG HÀ**  
M.S.D.N: 100027230 C.T.C.P  
TP. THÁI BÌNH - T. THÁI BÌNH  
**Lưu Huy Hà**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 101.18/T.Tr-HH

Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VỀ VIỆC**  
**PHÊ CHUẨN CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2018**

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Hoàng Hà.
- Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế của doanh nghiệp.

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 của Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế quản trị Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực lãnh đạo, điều hành công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn!



Lưu Huy Hà



## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ năm 2017)

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hoàng Hà.
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty năm 2018 và các năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Tỷ lệ %
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước để lại chưa phân phối	Đồng	41.636.945	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	Đồng	38.144.288.526	(LNST)
	<b>Cộng</b>		<b>38.185.925.471</b>	
<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2017 được phân phối:</b>				
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	381.442.885	(LNSTx1%)
2	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	1.144.328.656	(LNSTx3%)
3	Chia cổ tức năm 2017	Đồng	34.608.150.000	(12% mệnh giá CP)
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	Đồng	2.052.003.930	

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



LƯU HUY HÀ



## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc chi trả cổ tức năm 2016, năm 2017 bằng cổ phiếu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Hoàng Hà;

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và chấp thuận Phương án trả cổ tức năm 2016, năm 2017 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ chi trả 21%, cụ thể như sau:

### I. TỶ LỆ CHI TRẢ

#### 1. Chi trả cổ tức năm 2016:

Tỷ lệ cổ tức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 ngày 08/4/2017 đã thông qua: **14%**

Trong đó 5% cổ tức bằng tiền (đã được chi trả). ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đã thông qua Tờ trình số Số 075-1.17/T.Tr-HH ngày 08/4/2017 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn hình thức chi trả và thời điểm phù hợp tại. Nay HĐQT lựa chọn hình thức chi trả phần cổ tức còn lại của năm 2016 là 9% bằng cổ phiếu.

#### 2. Chi trả cổ tức năm 2017

- Tỷ lệ cổ tức năm 2017: **12%**
- Hình thức chi trả: Cổ tức bằng cổ phiếu

#### 3. Tổng tỷ lệ cổ tức chi trả bằng cổ phiếu $(=(1)+(2))$ : **21%**

### II. PHƯƠNG ÁN TRẢ CỔ TỨC BẰNG CỔ PHIẾU

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: **28.840.125** (Hai mươi tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn một trăm hai mươi lăm) **cổ phiếu**
4. Số lượng cổ phiếu phát hành: **6.056.426** (Sáu triệu không trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi sáu) cổ phiếu, tương ứng với tỷ lệ cổ tức là **21%** trên mệnh giá.
5. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): **60.564.260.000** (Sáu mươi tỷ năm trăm sáu mươi tư triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.
6. Nguồn vốn hợp pháp được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, năm 2017 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
7. Vốn điều lệ thực góp trước khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức: **288.401.250.000** (Hai trăm tám mươi tám tỷ, bốn trăm linh một triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng.





8. **Vốn điều lệ sau khi phát hành: 348.965.510.000** (Ba trăm bốn mươi tám tỷ, chín trăm sáu mươi lăm triệu, năm trăm mười nghìn) đồng.
9. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
10. **Phương thức phát hành:** Cổ tức bằng cổ phiếu được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.  
Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
11. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 100:21 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 21 cổ phiếu mới) tương đương với tỷ lệ 21%/mệnh giá cổ phiếu
12. **Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):**  
Cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
13. **Thời gian thực hiện dự kiến:** Trong năm 2018 sau khi được UBCKNN chấp thuận việc phát hành
14. **Sửa đổi điều khoản về Vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty:** Theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành và tiến hành các thủ tục để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo số vốn mới.
15. **Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung:**  
Toàn bộ số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc đợt phát hành.
16. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**  
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
- Lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện phương án phát hành, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật;
  - Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành, bao gồm cả việc đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán đối với số lượng cổ phiếu trả cổ tức đã phát hành;
  - Thực hiện sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành và tiến hành các thủ tục để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo số vốn mới.
  - Thực hiện các công việc có liên quan khác để hoàn thành đợt phát hành.
- Trên đây là tờ trình của Hội đồng quản trị xin ý kiến Quý cổ đông về việc trả cổ tức bằng cổ phiếu. Kính trình Quý cổ đông xem xét thông qua.

**Trân trọng cảm ơn./.**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- UBCKNN, HNX, TTLKCK VN;
- Lưu VT, TCLĐ, TTK.



**Lưu Huy Hà**





Thái Bình, ngày 17 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ THẨM TRA TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2017  
VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2013-2018**

**Kính thưa Đại hội!**

**Thưa toàn thể Quý vị cổ đông!**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ của Công ty CP Hoàng Hà.

Căn cứ tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013-2018

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về hình hình hoạt động của Ban kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Hoàng Hà trong năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2018 như sau:

**I. Kết quả SXKD và thẩm định BCTC 2017**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017**

Tỷ lệ đạt kế hoạch(%)

Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Năm nay(%)	So với năm trước(%)
Tổng doanh thu (tỷ đ)	330	353,6	107,1	120,7
Lợi nhuận sau thuế(tỷ đ)	45	38,1	84,6	93,8

**2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2017**

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được thực hiện kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài-chính Quốc tế được thể hiện qua một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	568.691.275.859
2. Nợ phải trả	214.483.425.826
3. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	354.207.850.033
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	288.401.250.000
- Cổ phiếu quỹ	
- Quỹ dự phòng tài chính	300.000.000

- Thặng dư vốn cổ phần	932.107.220
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	64.574.492.813
4. Tổng doanh thu (=DT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu tài chính + Thu nhập khác + Lợi nhuận khác)	353.684.661.554
5. Tổng chi phí (=Giá vốn hàng bán + Chi phí tài chính + Chi phí bán hàng + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác)	305.776.003.219
6. Lợi nhuận trước thuế	47.908.658.335
7. Lợi nhuận sau thuế	38.144.288.526

Qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, BKS xem xét không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán doanh nghiệp hiện hành.

## II. Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018

### 1. Nhân sự và hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hoàng Hà nhiệm kỳ 2013 – 2018 được Đại hội đồng cổ đông bầu với 03 thành viên gồm:

- Bà Nguyễn Thu Hương - Trưởng Ban
- Ông Dương Đức Cường - Thành viên
- Ông Vũ Doãn Quân – Thành viên

Với nhiệm kỳ 5 năm(2013-2018) Ban kiểm soát đã thường xuyên bám chắc vào quy chế hoạt động của BKS, căn cứ điều lệ của Công ty đề ra các nhiệm vụ giám sát và các vấn đề cần tập trung giám sát, cụ thể:

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Ban TGD trong công tác quản lý điều hành đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Định kỳ thẩm định các báo cáo của Công ty như: Báo cáo tài chính quý, năm; báo cáo thường niên; báo cáo quản trị...nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.

- Kiểm soát việc tuân thủ công tác công bố thông tin của Công ty.

### 2. Giám sát việc tuân thủ

HĐQT và Ban TGD của Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và các bộ phận quản lý đã thực hiện

đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Công tác báo cáo, công bố thông tin được thực hiện minh bạch theo đúng nội dung quy định của Công ty niêm yết.

Trong 05 năm qua, BKS không nhận được bất kỳ khiếu nại nào bằng văn bản của cổ đông về hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **3.Đánh giá các hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ:**

Trong nhiệm kỳ 2013-2018, HĐQT đã thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản trị Công ty trong phạm vi, thẩm quyền của HĐQT, thể hiện:

- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường, ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng năm.
- Định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.
- Kiểm tra, thẩm định và đưa ra các quyết sách quan trọng trong việc đầu tư xây dựng, mua sắm mới các TSCĐ, phương tiện vận tải có giá trị lớn; tham gia đầu tư góp vốn vào các Công ty liên doanh liên kết; đầu tư vào các dự án BT, dự án Bất động sản...
- Đề ra những đường lối, chính sách nhằm xác định mục tiêu trọng tâm, thay đổi cơ cấu tổ chức, bộ máy nhân sự phù hợp với tốc độ phát triển của Doanh nghiệp. Do vậy, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh rất ổn định, đạt các kế hoạch đề ra.

Theo ghi nhận của BKS, HĐQT đã hoàn thành tốt công tác tổ chức hoạt động theo Điều lệ Công ty và chỉ đạo sát thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đảm bảo phát triển ổn định.

### **4.Kết quả giám sát hoạt động của Ban TGD**

Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện đúng, đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, các quy chế của Công ty. Ban TGD đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tập trung giải quyết các vấn đề vướng mắc trong điều hành.

Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của HĐQT, Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT để kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

Công tác Tài chính Kế toán tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính định kỳ với Ủy ban chứng khoán Nhà nước Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Ban TGD có nhiều cố gắng cũng như nỗ lực điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong nhiệm kỳ vừa qua. Tuy nhiên, Ban TGD cần quyết liệt hơn nữa trong công tác điều hành sản xuất và chú trọng công tác quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, BKS đánh giá Ban TGD và các Khối/Phòng/Ban trong các năm qua đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, triển khai kịp thời các quyết định, Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ không có phạm vi nào ảnh hưởng lớn tới hiệu quả hoạt động của Công ty.

### III. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013-2018

Giai đoạn 2013-2018 nền kinh tế Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn phải đối diện với nhiều rủi ro khi các nền kinh tế chủ chốt tiếp tục thể hiện nhiều bất ổn. Việc giá dầu thế giới biến động mạnh đã làm ảnh hưởng đến các thị trường dịch vụ của Công ty Cổ phần Hoàng Hà, tuy nhiên Ban điều hành Công ty bằng nhiều giải pháp về thị trường, khách hàng cũng như quyết liệt trong công tác quản lý đã mang đến cho HHG một giai đoạn tài chính được bảo toàn và phát triển ổn định, hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao phó:

#### 1. Tài sản, nguồn vốn tại ngày 31/12:

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017
<b>Tổng tài sản</b>	<b>286</b>	<b>275,8</b>	<b>336,1</b>	<b>577,4</b>	<b>568,6</b>
Tài sản ngắn hạn	36	20,3	63	191	150,4
Tài sản dài hạn	250	255,5	273,1	386,4	418,2
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>286</b>	<b>275,8</b>	<b>336,1</b>	<b>577,4</b>	<b>568,6</b>
Nợ phải trả	161	136,5	131,1	246,7	214,4
Vốn CSH	125	139,3	205	330,7	354,2

Tổng tài sản và tổng nguồn vốn của Công ty tăng trưởng đều qua các năm, trong đó vốn góp của chủ sở hữu từ năm 2013 đến năm 2017 tăng 229,2 tỷ đồng.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Nhiệm kỳ 2013 – 2018 Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động SXKD qua các chỉ tiêu sau: ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng doanh thu	173,43	180,58	210,65	292,85	353,68
2	Tổng chi phí	171,45	174,31	168,83	241,98	305,77
3	Lợi nhuận trước thuế	1,97	6,27	41,83	50,87	47,91
4	Lợi nhuận sau thuế	1,97	6,27	33,08	40,62	38,14

Chỉ tiêu Tổng doanh thu được tăng dần đều qua các năm. Đến năm 2017 tổng doanh thu đã tăng gấp 2,1 lần so với năm 2013, trong khi đó tổng chi phí chỉ tăng lên có 1,7 lần. Tuy nhiên điểm nhấn ấn tượng nhất cho bức tranh tài chính của Doanh nghiệp là mức lợi nhuận. So với năm 2013 mức lợi nhuận trước thuế và sau thuế của doanh nghiệp tăng tăng lần lượt gấp 24,3 lần và 19,3 lần, đặc biệt là năm 2016 đạt mức lợi nhuận trước thuế là 50,87 tỷ và lợi nhuận sau thuế là 40,62 tỷ đồng, lãi cơ bản trên cổ phiếu: 1.793 đồng, tỷ lệ chi trả cổ tức là 14%/năm

Doanh thu và lợi nhuận có sự tăng trưởng, chứng tỏ chiến lược kinh doanh của Công ty đi đúng hướng và các dự án đầu tư của Công ty đã đến kỳ có thu nhập đem lại.

## 3. Tình hình thực hiện các dự án và các khoản đầu tư

Khoản góp vốn liên doanh, liên kết với Công ty Cổ phần Bến xe Trung tâm Cẩm Phả Quảng Ninh với tỷ lệ 36,66% vẫn đang hoạt động ổn định, có hiệu quả. Quảng Ninh là tỉnh có nhiều điểm du lịch và là nơi trung chuyển, giao thương với các tỉnh lân cận nên hoạt động kinh doanh bến bãi được đánh giá là khá hiệu quả, vì thế trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục góp vốn đầu tư xây dựng tòa nhà chính, bãi đỗ xe, trạm xăng và các dịch vụ khác tại đây.

- Đầu tư xây dựng các Showroom ô tô theo tiêu chuẩn đại lý cấp I phân phối xe cho CTCP TMT, hãng xe TATA(Ấn Độ).... phân phối các dòng xe như xe Hyundai, TMT, TATA. Đây là hướng đi đúng đắn mang lại hiệu quả cao và hứa hẹn tương lai mang lại nguồn thu tốt cho Công ty.

- Khoản góp vốn liên doanh, liên kết vào Công ty Cổ phần Thương mại Thái Bình Xanh với số tiền 25 tỷ đồng tương ứng Với 45.54% vốn điều lệ để kinh doanh xăng dầu, phụ tùng ô tô và mua bán xe ô tô. Việc liên doanh liên kết này tạo điều kiện thuận

lợi và hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của hai công ty trong việc trao đổi và mua bán các sản phẩm cùng ngành nghề.

- Đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh mới là Bất động sản:

+ Năm 2015: Ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Đầu tư XNK Thăng Long thực hiện dự án BT đường Kỳ Đồng kéo dài và hai dự án đối ứng với tỷ lệ góp vốn 15% tổng vốn đầu tư của dự án. Sau hai năm thực hiện, theo Nghị quyết số: 351.17/NQ-HĐQT ngày 21/08/2017 Công ty đã chính thức thoái vốn khỏi dự án này và thu về mức lợi nhuận là: 2,7 tỷ đồng.

+ Năm 2016 Công ty trúng thầu việc đấu giá dự án khu đất trường THPT Chuyên Thái Bình(cũ) và Trụ sở tiếp công dân(cũ) thành khu quy hoạch dân cư với các sản phẩm chính của dự án là phân lô bán nền. Đây là dự án đã mang lại nguồn thu đột biến cho Công ty trong 2 năm qua và mang lại nguồn lợi nhuận chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2016 và 2017.

- Ngày 01/12/2017 UBND tỉnh công bố Công ty CP Hoàng Hà đã chính thức là chủ đầu tư dự án Bến xe khách phía Tây thành phố Thái Bình với tổng vốn đầu tư gần 119 tỷ đồng được xây dựng trên khu đất diện tích 47.683m<sup>2</sup> nằm tại phía Đông - Nam nút giao quốc lộ 10 (tuyến tránh S1) và tỉnh lộ 454. Được đầu tư xây dựng trở thành bến xe khách loại 1, văn minh hiện đại và là một bến xe khách kiểu mẫu tại khu vực Miền Bắc. Dự kiến khi bến xe mới đi vào hoạt động sẽ giảm thiểu áp lực giao thông trong địa bàn tỉnh và có tác động tích cực lên mạng lưới giao thông đối với các tỉnh lân cận. Đầu tư xây dựng bến xe phía Tây hiện là dự án mới nhất của Hoàng Hà hứa hẹn sẽ là một dự án khẳng định thương hiệu Hoàng Hà là một doanh nghiệp kinh doanh thành công đa ngành, đa nghề, đa lĩnh vực.

#### **IV. Nhận xét chung về hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2013-2018**

BKS thực hiện chức năng nhiệm vụ theo đúng Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật.

BKS đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho, nhất là nhiệm vụ kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn một cách hiệu quả.

Hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2013-2018 đã nhận được sự hỗ trợ tích cực của HĐQT, Ban TGD, các phòng ban và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty.

#### **V. Kiến nghị và đề xuất đối với HĐQT, ban TGD trong nhiệm kỳ tới:**

Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới.

Hoạch định và có chính sách để bổ xung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tăng cường áp dụng công nghệ trong công tác quản lý và hoạt động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế rủi ro cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Thay mặt BKS, tôi xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông và sự hỗ trợ, tạo điều kiện của HĐQT, Ban TGD Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Kính chúc các Quý vị đại biểu, các Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thu Hương



Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Số dư năm trước
Thặng dư (lũy kế)	330	453,6	109,1
Lợi nhuận sau thuế (lũy kế)	45	38,1	84,6

2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2017

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được thực hiện kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn thuế Quốc tế được thể hiện qua một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị: VND
1. Tổng tài sản	368.691.275.859
2. Tổng nợ	214.440.425.876
3. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	154.207.859.033
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	158.491.250.000
- Các khoản dự trữ	
- Các dự phòng tài chính	30.000.000





Số 103.18/T.Tr-HH

Thái Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2018

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Hoàng Hà

#### Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hoàng Hà.

Hội đồng Quản trị đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành để phù hợp với các quy định của Pháp luật và thực tiễn quản lý, điều hành của Công ty Cổ phần Hoàng Hà.

(Bản Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

*Xin trân trọng cảm ơn!*



Lưu Huy Hà

**DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG HÀ NĂM 2018**

Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
<p style="text-align: center;"><b>Điều 1. Định nghĩa</b></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:</p> <p>a. "<u>Vốn điều lệ</u>" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này;</p> <p style="text-align: center;"><i>(Chưa quy định)</i></p> <p>d. "<u>Người quản lý doanh nghiệp</u>" là người quản lý công ty, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cả nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p style="text-align: center;"><i>(Chưa quy định)</i></p> <p style="text-align: center;"><i>(Chưa quy định)</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>Điều 1. Định nghĩa</b></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>a. "<u>Vốn điều lệ</u>" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;</p> <p>c. "<u>Luật chứng khoán</u>" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;</p> <p>e. "<u>Người điều hành doanh nghiệp</u>" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;</p> <p>g. "<u>Cổ đông lớn</u>" là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành (định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán);</p> <p>h. "<u>Thời hạn hoạt động</u>" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.</b></p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:...</p> <p>o <u>Điện thoại</u> : <u>036.3842 842</u></p>	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b></p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:...</p> <p>- <u>Điện thoại</u>: <u>0227.3846 908</u></p>	<p>Thay đổi mã vùng điện thoại theo quy định Bộ Thông tin và</p>

<p>o Fax : 036.3846 908</p> <p>4. Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty. (Chưa quy định)</p>	<p>- Fax: 0227.3846 908</p> <p>(Mục này được chuyển sang Điều 3 theo quy định tại TT 95/2017/TT-BTC)</p> <p>5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 52 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 53 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.</p>	<p>truyền thông</p>
<p>(Quy định tại điểm 4 Điều 2 Điều lệ này)</p>	<p><b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b> Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của Công ty.</p>	<p>Tách thành điều riêng theo quy định tại Điều 3 TT 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b></p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	<p><b>Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty</b></p> <p>1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Công thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 5 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần</b></p> <p>2. Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua trực tiếp hoặc thông qua ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>...</p> <p>5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán</p>	<p><b>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>...</p> <p>6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 6 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá.

### **Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu**

2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.

Sửa đổi, bổ sung

theo quy định tại Điều 7 Thông tư 95/2017/TT-BTC

### **(Chưa quy định)**

### **Điều 10. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội

Bổ sung theo

quy định tại Điều 10 Thông tư 95/2017/TT-BTC

<p><b>Điều 12: Nghĩa vụ của cổ đông</b></p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau.....</p> <p>Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.</p> <p><b>(Chưa quy định)</b></p>	<p>đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán các khoản tiền có liên quan và lãi phát sinh theo tỷ lệ vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.</p>
<p><b>Điều 13: Nghĩa vụ của cổ đông</b></p> <p>Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau.....</p> <p><b>(Không quy định)</b></p> <p>2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</p> <p>....</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 13 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>

<p>(<i>Chưa quy định</i>)</p> <p>(<i>Chưa quy định</i>)</p> <p>(<i>Chưa quy định</i>)</p>	<p>4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.</p> <p>5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <p>a. Vi phạm pháp luật;</p> <p>b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.</p>	
<p><b>Điều 13: Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau.....</p> <p>(<i>Chưa quy định</i>)</p> <p>5. Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;</p> <p>b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;</p> <p>c) Lập chương-trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</p> <p>đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị; Kiểm soát viên;</p>	<p><b>Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau.....</p> <p>b. Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ:....</p> <p><b>Bổ nội dung này do thông tư 95/2017/TT-BTC không quy định</b></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 14 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

<p>e) Xác định thời gian và địa điểm họp;</p> <p>g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật doanh nghiệp;</p> <p>h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 15 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:</p> <p>a) <u>Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;</u></p> <p>b) <u>Báo cáo tài chính hằng năm;</u></p> <p>c) <u>Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</u></p> <p>d) <u>Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</u></p> <p>đ) <u>Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</u></p> <p>e) <u>Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</u></p> <p>g) <u>Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</u></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây.....</p> <p><i>(Chưa quy định)</i></p> <p><i>(Chưa quy định)</i></p> <p><i>(Chưa quy định)</i></p>	<p><b>Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. <u>Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;</u></p> <p>b. <u>Báo cáo của Hội đồng quản trị;</u></p> <p>c. <u>Báo cáo của Ban kiểm soát;</u></p> <p>d. <u>Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</u></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau.....</p> <p>c. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;</p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành</p>

<p style="text-align: center;"><i>(Chưa quy định)</i></p> <p style="text-align: center;"><i>(Chưa quy định)</i></p> <p>k) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị <u>bằng hoặc lớn hơn 20%</u> tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p>đổi với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị <u>bằng hoặc lớn hơn 35%</u> tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	
<p><b>Điều 15: Các đại diện được ủy quyền</b></p> <p>2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu do công ty phát hành. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.</p> <p style="text-align: center;"><i>(Chưa quy định)</i></p>	<p><b>Điều 16. Các đại diện theo ủy quyền</b></p> <p>2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;</p> <p>b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;</p> <p>c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.</p> <p>Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.</p> <p>3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 16 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p style="text-align: center;"><i>(Chưa quy định)</i></p>		



<p>(Chưa quy định)</p> <p>đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).</p> <p>4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;</p> <p>c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.</p> <p>Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 17 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>
<p><b>Điều 16: Thay đổi các quyền</b></p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p>	<p><b>Điều 17. Thay đổi các quyền</b></p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua.</p>
<p><b>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các</p>	<p><b>Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất [mười lăm (15)] ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp</p>

<p>có đồng hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> <p><b>(Chưa quy định)</b></p>	<p>Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <p>a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</p> <p>b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;</p> <p>c. Phiếu biểu quyết;</p> <p>d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;</p> <p>e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</p>	
<p>....</p> <p>6. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.</p> <p>7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.</p>	<p><b>Bổ nội dung này theo TT 95/2017/TT-BTC</b></p> <p><b>Bổ nội dung này theo TT 95/2017/TT-BTC</b></p>	
<p>.....</p> <p><b>Điều 18: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>.....</p> <p>4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 139 của Luật doanh nghiệp.</p>	<p><b>Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>.....</p> <p><b>Bổ nội dung này do TT 95/2-17/TT-BTC không quy định</b></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 19 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

<p><b>Điều 19: Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>.....</p> <p><i>(Chưa quy định)</i></p> <p><i>(Chưa quy định)</i></p> <p><i>(Chưa quy định)</i></p>	<p><b>Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p> <p>....</p> <p>10. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:</p> <p>a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);</p> <p>b. Bổ trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;</p> <p>Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.</p> <p>11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.</p> <p>12. Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 20 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>.....</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là</p>	<p><b>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>....</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 22 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

<p align="center"><i>(Chưa quy định)</i></p> <p>8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.</p> <p>9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất [51%] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
<p><b>Điều 22: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty (nếu có).</p> <p align="center"><i>(Chưa quy định)</i></p>	<p><b>Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.</p> <p>4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 23 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 23: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>.....</p> <p align="center"><i>(Chưa quy định)</i></p>	<p><b>Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>.....</p> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng [...] ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 24 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Quy định tại điểm 4,5 Điều 24</b></p>	<p><b>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 25 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

<p>từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa cử bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>5. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 26 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Hội đồng quản trị có từ 03 đến 11 thành viên.</li> <li>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Số lượng, thời hạn cụ thể của nhiệm kỳ, số thành viên Hội đồng quản trị phải thường trú ở Việt Nam do Điều lệ công ty quy định.</li> <li>Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.</li> <li>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa cử bốn (04) ứng</li> </ol>	<p><b>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</li> <li>Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</li> </ol> <p><i>Chuyển nội dung này sang Điều 25 do TT 95/2-17/TT-BTC quy định</i></p>

<p>viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p> <p>5. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p> <p>7. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>8. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Luật doanh nghiệp.</p> <p>Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p>	<p><b>Chuyển nội dung này sang Điều 25 do TT 95/2-17/TT-BTC quy định</b></p> <p><b>Bổ nội dung này do TT 95/2-17/TT-BTC không quy định</b></p> <p><b>Bổ nội dung này do TT 95/2-17/TT-BTC không quy định</b></p>	
--	--	--

**Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

*Chuyển nội dung này sang điều 28 Điều lệ này*

**Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

5. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được.

6. Tổng số tiền trả cho các thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phân góp vốn phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.

7. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành, hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

8. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

9. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của công ty, phải báo cáo Đại

*Chuyển nội dung này sang điều 28 Điều lệ này*

*Chuyển nội dung này sang điều 28 Điều lệ này*

*Chuyển nội dung này sang điều 28 Điều lệ này*

*Chuyển nội dung này sang điều 28 Điều lệ này*

<p>hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>		
<p><b>Quy định tại điểm 5,6,7,8 Điều 25 Điều lệ này</b></p>	<p><b>Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.</p> <p>2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên</p>	<p>Tách thành điều riêng theo quy định tại Điều 28 TT 95/2017/TT-BTC</p>



<p><b>Điều 26: Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>.....</p> <p><i>(Chưa quy định)</i></p>	<p>Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 29 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 29: Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>.....</p> <p>3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.</p> <p>4. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyền dụng thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	<p><b>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>.....</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><b>Bổ nội dung này theo TT 95/2017/TT-BTC</b></p> <p><b>Bổ nội dung này theo TT 95/2017/TT-BTC</b></p>	
<p>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị.</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	

**Điều 27: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

...  
**(Chưa quy định)**

**Điều 30. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

...  
**11. Biểu quyết**

- a. Trừ quy định tại điểm b khoản 11 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 8 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tới thiểu có mặt đề có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
  - c. Theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;
  - d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 40 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;
  - e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc

Sửa đổi, bổ sung  
theo quy định tại  
Điều 30 Thông  
tư 95/2017/TT-  
BTC

**(Chưa quy định)**

giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

**(Chưa quy định)**

14. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

**(Chưa quy định)**

15. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

**(Chưa quy định)**

<p>( Chưa quy định)</p>	<p><b>Điều 31. Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiêu bản trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiêu bản do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiêu bản và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiêu bản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiêu bản phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiêu bản chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiêu bản là thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiêu bản trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiêu bản Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.</p>	<p>Bổ sung theo quy định tại Điều 31 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 31: Thư ký Công ty</b></p> <p>....</p> <p>( Chưa quy định)</p>	<p><b>Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty</b></p> <p>....</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <p>a. Có hiểu biết về pháp luật;</p> <p>b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;</p> <p>c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 32 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

<p><b>(Chưa quy định)</b></p> <p><b>Điều 29: Trách nhiệm của Người quản lý doanh nghiệp</b></p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty;</p> <p>c) Trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>d) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, có phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của công ty.</p>	<p>luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</p> <p><b>Điều 33. Người điều hành doanh nghiệp</b></p> <p>1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm miễn căn để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</p> <p>2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 34 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 30: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành</b></p> <p>.....</p> <p>3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:...</p> <p><b>(Chưa quy định)</b></p> <p><b>(Chưa quy định)</b></p>	<p><b>Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</b></p> <p>.....</p> <p>3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:...</p> <p>g. Vào ngày 31 tháng 01 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;</p> <p>h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 35 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

<p>(Chưa quy định)</p>	<p>dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bỏ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.</p>	
<p>(Chưa quy định)</p>	<p><b>Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên</b></p> <p>1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.</p> <p>2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Bổ sung theo quy định tại Điều 36 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p><b>Điều 32: Thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p><i>Chưa quy định</i></p>	<p><b>Điều 37. Kiểm soát viên</b></p> <p>1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 37 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

<p>b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liên trước đó</p> <p><b>Bổ nội dung này do TT 95/2017/TT-BTC không quy định</b></p> <p><b>Bổ nội dung này do TT 95/2017/TT-BTC không quy định</b></p> <p><b>Bổ nội dung này do TT 95/2017/TT-BTC không quy định</b></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 38 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p>3. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p> <p>5. Trường hợp các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p><b>Điều 33: Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.</p> <p>b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.</p> <p>c. Thăm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của</p>
<p><b>Điều 38. Ban kiểm soát</b></p> <p>1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;</p> <p>b. Chiu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;</p> <p>c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các</p>	<p>Page   22</p>

báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

d. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật doanh nghiệp.

e. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.

Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

g. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

h. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và cổ đông;

d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp.



<p>i. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty.</p> <p>k. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao.</p> <p>l. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>m. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><b>(Chưa quy định)</b></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 41 Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>
<p>3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và cuộc họp được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên trở lên dự họp.</p>	<p><b>Điều 41. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</b></p> <p>....</p> <p>3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cán vì lợi ích và</p>
<p><b>Điều 36: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</b></p> <p>....</p> <p><b>(Chưa quy định)</b></p>	

<p>(Chưa quy định)</p>	<p>Không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;</p> <p>b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.</p> <p>4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (Kể cả phí thuế luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.</p>	
<p><b>Điều 39. Trả cổ tức</b></p> <p>1. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi loại cổ phần ưu đãi.</p> <p>2. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của công ty. Công ty có phần chi được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>c) Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.</p> <p>3. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của công ty hoặc bằng tài sản khác quy định tại Điều lệ công ty. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng Đồng Việt Nam và có thể được chi trả bằng séc, chuyển khoản hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.</p> <p>2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.</p> <p>4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/dăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.</p> <p>5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản</p>	<p><b>Bổ sung, sửa đổi theo quy định tại Điều 44 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>

hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông.

4. Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức được gửi bằng phương thức bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải có các nội dung sau đây:

- a) Tên công ty và địa chỉ trụ sở chính của công ty;
- b) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân;
- c) Tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;
- d) Số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận;
- đ) Thời điểm và phương thức trả cổ tức;
- e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của công ty.

5. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ công ty.

6. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, công ty không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại các Điều 122, 123 và 124 của Luật doanh nghiệp. Công ty phải đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá

trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhân thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức. \_\_\_\_\_

**Điều 51. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ sửa đổi bổ sung này gồm 21 chương, 51 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hoàng Hà, Thái Bình nhất trí thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2016 tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
  2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:
    - a. 05 bản nộp cho các cơ quan có liên quan theo quy định của Pháp luật.
    - c. 05 bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty

**Điều 56. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 56 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hoàng Hà nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm 2018 tại TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.
  2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:
    - a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;
    - b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;
    - c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 57 Thông tư 95/2017/TT-BTC

**DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG HÀ NĂM 2018**

Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
<p><b>I.1. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội:</b></p> <p>....</p> <p>- Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản. Yêu cầu triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được thành lập nhiều bản trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</p> <p>....</p> <p>+ Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>....</p> <p>- Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>+ Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa (1/2) số thành viên quy định trong Điều lệ Công ty trên hoặc nhận được yêu cầu của cổ</p>	<p><b>I.1. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội:</b></p> <p>....</p> <p>- Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng một văn bản. Yêu cầu triệu tập phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p>....</p> <p>+ Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>....</p> <p>- Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>+ Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi [30] ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d và điểm e khoản 3 Điều</p>	<p><b>Quy định tại điểm d khoản 3 Điều 14 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p> <p><b>Quy định tại điểm e khoản 3 Điều 14 Thông tư 95/2017/TT-BTC Điều 160 Luật DN số 68/2014/QH13</b></p> <p><b>Quy định tại điểm c ,d,e khoản 3 Điều 14 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>

đồng hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên hoặc yêu cầu của Ban Kiểm soát theo quy định trên.

+ Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định trên thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

+ Trường hợp Ban Kiểm soát cũng không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên nói trên có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất nêu trên trong các trường hợp sau:....

+ Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không

14 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

+ Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định trên thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 136 Luật doanh nghiệp;

+ Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định trên thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên nói trên có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều 136 Luật doanh nghiệp.

c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất nêu trên trong các trường hợp sau:....

<p>có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng;</p>	<p>+ Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng;</p>	
<p><b>I.3.Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>....</p> <p>- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết...</p>	<p><b>I.3.Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>....</p> <p>- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng [ba mươi (30)] phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng [ba mươi (30)] ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết....</p>	<p><b>Quy định tại khoản 1 Điều 19 Thông tư : 95/2017/TT-BTC</b></p> <p><b>Quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>
<p><b>I.5.Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>....</p> <p>- Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:.....</p>	<p><b>I.5.Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>....</p> <p>- Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên liên tục trong 06 tháng có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:.....</p>	

<p><b>I.6. Ghi chép và thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>...</p> <p>- Biên bản đại hội phải được lập theo quy định tại Điều 106 Luật Doanh nghiệp và Điều 22 của Điều lệ Công ty...</p>	<p><b>I.6. Ghi chép và thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>...</p> <p>- Biên bản đại hội phải được lập theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ Công ty...</p>	<p><b>Quy định tại Điều 23 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>
<p><b>I.7. Các vấn đề khác:</b></p> <p>...</p> <p>d. Điều lệ Công ty đã quy định rõ thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại Điều 21 của Điều lệ Công ty. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận.</p>	<p><b>I.7. Các vấn đề khác:</b></p> <p>...</p> <p>- Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p><b>Quy định tại khoản 9 Điều 22 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>
<p><b>II.3. Cách thức đề cử và ứng cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của các cổ đông/nhóm cổ đông có đủ tiêu chuẩn đề cử theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty:</b></p> <p>a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai ứng viên;...</p>	<p><b>II.3. Cách thức đề cử và ứng cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của các cổ đông/nhóm cổ đông có đủ tiêu chuẩn đề cử theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty:</b></p> <p>a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;....</p>	
<p><b>II.5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</b></p> <p>...</p> <p>- Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 110 của Luật Doanh nghiệp và quy định tại Điều 24 của Điều lệ Công ty hoặc bị luật pháp cấm</p>	<p><b>II.5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:</b></p> <p>...</p> <p>- Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp và quy định tại Điều 26 của Điều lệ Công ty hoặc bị luật pháp cấm</p>	<p><b>Quy định tại khoản 3 Điều 26 Thông tư 95/2017/TT-BTC Điều 151 Luật DN</b></p>



pháp cảm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;	không được làm thành viên Hội đồng quản trị;	số 68/2014/QH13
<p><b>III.3. Các cuộc họp bất thường:</b></p> <p>...</p> <p>- Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn <u>mười lăm (15) ngày</u>, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn.....</p>	<p><b>III.3. Các cuộc họp bất thường:</b></p> <p>...</p> <p>- Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn <u>bảy (07) ngày</u>, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn.....</p>	<p><b>Quy định tại khoản 4 Điều 30 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>
<p><b>III.5. Thông báo và chương trình họp:</b></p> <p>...</p> <p>b. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất <u>ba (03) ngày</u> trước khi tổ chức họp...</p>	<p><b>III.5. Thông báo và chương trình họp:</b></p> <p>...</p> <p>b. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất <u>năm (05) ngày</u> trước khi tổ chức họp....</p>	<p><b>Quy định tại khoản 7 Điều 30 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>
<p><b>III.6. Số thành viên tham dự tối thiểu:</b></p> <p>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất <u>ba phần tư (3/4)</u> số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp. Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp.</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn <u>mười lăm (15) ngày</u> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p><b>III.6. Số thành viên tham dự tối thiểu:</b></p> <p>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất <u>ba phần tư (3/4)</u> tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc <u>thông qua người đại diện (người được ủy quyền)</u> nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn <u>bảy (07) ngày</u> kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p><b>Quy định tại khoản 8 Điều 30 Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>